|  |  |
| --- | --- |
| **trangtailieu.Com** | **ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ I (ĐỀ 1)****NĂM HỌC 2022-2023****MÔN: SINH HỌC 9** |

***I. Trắc nghiệm (5đ) Hãy chọn đáp án đúng nhất cho mỗi câu sau:***

**Câu 1:Theo Menđen, yếu tố di truyền nguyên vẹn từ bố mẹ sang con là gì?**

A. alen. B. kiểu gen. C. tính trạng. D. nhân tố di truyền.

**Câu 2. Hai trạng tháibiểu hiện trái ngược nhau của cùng một loại tính trạng được gọi là**

A. cặp gen tương phản.  B. cặp tính trạng tương phản.

C. cặp bố mẹ thuần chủng tương phản. D. hai cặp gen tương phản.

**Câu 3: Thế nào là thể đồng hợp?**

A. các cặp gen trong tế bào cơ thể đều giống nhau.

B. kiểu gen chứa cặp gen gồm 2 gen tương ứng giống hoặc khác nhau.

C. kiểu gen chứa các cặp gen gồm 2 gen không tương ứng giống nhau.

D. kiểu gen chứa cặp gen gồm 2 gen tương ứng giống nhau.

**Câu 4: Mục đích của phép lai phân tích nhằm xác định**

A. kiểu gen, kiểu hình của cá thể mang tính trạng trội.

B. kiểu hình của cá thể mang tính trạng trội.

C. kiểu gen của tất cả các tính trạng.

D. kiểu gen của cá thể mang tính trạng trội.

**Câu 5:** **Menđen phát hiện ra sự di truyền độc lập của các cặp tính trạng bằng**

A. thí nghiệm lai hai cặp tính trạng. B. thí nghiệm lai một cặp tính trạng.

C. phương pháp phân tích các thế hệ lai. D. lai phân tích.

**Câu 6: Trong các kiểu gen sau đây, cá thể dị hợp bao gồm:**

*1. aaBB     2. AaBb     3. Aabb     4. AABB 5. aaBb 6. aabb*

A. 2 và 4.    B. 3 và 5.     C. 2, 3 và 5.     D. 1, 4 và 6.

**Câu 7:Những đặc điểm về hình thái, cấu tạo, sinh lí của cơ thể được gọi là**

A. kiểu di truyền. B. kiểu gen.  C. tính trạng.  D. dòng thuần.

**Câu 8:Phép lai P: AaBb x aabb cho F1 có tỉ lệ kiểu gen**

A. 9 : 3 : 3 : 1. B. 1 : 1 : 1 : 1.

C. 1 : 2 : 1 : 2 : 1. D. 3 : 3 : 1 : 1.

**Câu 9: Phép lai nào dưới đây là phép lai phân tích hai cặp tính trạng?**

A. P: AaBb x Aabb.  B. P: AaBb x aabb.

C. P: aaBb x AABB. D. P: AaBb x aaBB.

**Câu 10: 6 tế bào cải bắp 2n = 18 đều trải qua nguyên phân liên tiếp 4 lần. Số tế bào con được sinh ra sau nguyên phân là**

A. 1728. B. 96. C. 64. D. 16.

**Câu 11: Một tế bào ngô 2n = 20 giảm phân hình thành giao tử. Số NST trong mỗi tế bào ở kỳ sau của giảm phân II là**

A. 5.     B. 10.     C. 20.     D. 40.

**Câu 12: Ở Đậu Hà Lan 2n = 14. Một tế bào Đậu Hà Lan đang ở kì sau của nguyên phân. Số NST có trong tế bào đó bằng bao nhiêu?**

A. 7. B. 14. C. 28. D. 64.

**Câu 13: Số lượng NST trong bộ lưỡng bội của ruồi giấm là**

A. 8. B. 14. C. 18. D. 20.

**Câu 14: Diễn biến của NST ở kì sau của quá trình nguyên phân**

A.NST kép đóng xoắn cực đại và tập trung thành 1 hàng trên mặt phẳng xích đạo của thoi phân bào.

B.NST kép đóng xoắn và co ngắn, có hình thái rõ rệt, tâm động đính vào thoi phân bào.

C.NST kép tách nhau ở tâm động thành 2 NST đơn phân li về 2 cực của tế bào.

D.NST dãn xoắn, dài ra ở dạng sợi mảnh.

**Câu 15: Số lần phân bào của quá trình phân bào nguyên nhiễm là**

A.1. B. 2. C. 3. D. 4.

***II. Tự luận: ( 5đ)***

Câu 1) Trình bày nội dung của quy luật phân li.(1đ)

Câu 2) (2đ)Đoạn mạch thứ nhất của gen có trình tự các nuclêôtit như sau:

-A-T-G-T-A-X-X-G-T-A-T-G-G-X-X-X-

Hãy xác định:

1. Trình tự các nuclêôtit ở mạch thứ hai của đoạn gen.
2. Số nuclêôtit mỗi loại của đoạn gen trên.

Câu 3)Trình bày quá trình phát sinh giao tử đực ở động vật.(2đ)

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM KIỂM TRA GIỮA KÌ I**

**I / TRẮC NGHIỆM: (5ĐIỂM ) Mỗi câu 0.33đ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| C1 | C2 | C3 | C4 | C5 | C6 | C7 | C8 | C9 | C10 | C11 | C12 | C13 | C14 | C15 |
| D | B | D | D | A | C | C | B | B | B | C | C | A | C | A |

**II / TỰ LUẬN: (5 ĐIỂM )**

Câu 1) Trình bày đúng nội dung của quy luật phân li: (1đ)

-Trong quá trình phát sinh giao tử, mỗi nhân tố di truyền trong cặp nhân tố di truyền phân li về 1 giao tử và giữ nguyên bản chất như cơ thể thuần chủng của P.

Câu 2) (2đ)Đoạn mạch thứ nhất của gen có trình tự các nuclêôtit như sau:

-A-T-G-T-A-X-X-G-T-A-T-G-G-X-X-X-

a)Viết đúng trình tự các Nu của mạch thứ 2 (1đ)

-T-A-X-A-T-G-G-X-A-T-A-X-X-G-G-G-

b)Hai mạch của gen liên kết với nhau theo nguyên tắc bổ sung nên số lượng A của mạch này bằng số lượng T của mạch kia🡪 A1 = T2, T1 = A2, G1 = X2, X2 = G1

Nên A gen = A1 + A2

* Số Nu mỗi loại:

Agen = Tgen = A1 + A2 = A1 + T1 = 3+4 = 7 (0.5đ)

Ggen = Xgen = G1 + G2 = G1 + X1 = 4+5 = 9 (0.5đ)

Câu 3)Trình bày quá trình phát sinh giao tử đực ở động vật (2đ)

-Tế bào mầm (2n) nguyên phân liên tiếp nhiều lần tạo ra tinh nguyên bào. Tinh nguyên bào phát triển thành tinh bào bậc 1. Tinh bào bậc 1 thực hiện giảm phân 1 cho ra 2 tinh bào bậc 2, lần giảm phân 2 tạo ra 4 tế bào con phát triển thành tinh trùng.

*-(HS có thể trình bày bằng sơ đồ)*

|  |  |
| --- | --- |
| **trangtailieu.Com** | **ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ I (ĐỀ 2)****NĂM HỌC 2022-2023****MÔN: SINH HỌC 9** |

***I. Trắc nghiệm (5đ) Hãy chọn đáp án đúng nhất cho mỗi câu sau:***

**Câu 1: Di truyền là hiện tượng**

A. truyền đạt các tính trạng của bố mẹ, tổ tiên cho các thế hệ con cháu.

B. con cái giống bố hoặc mẹ về tất cả các tính trạng.

C. con cái giống bố và mẹ về một số tính trạng.

D. truyền đạt các tính trạng của bố mẹ cho con cháu.

**Câu 2: Tính trạng tương phản là**

A. các tính trạng cùng một loại nhưng biểu hiện trái ngược nhau.

B. những tính trạng số lượng và chất lượng.

C. tính trạng do một cặp alen quy định.

D. các tính trạng khác biệt nhau.

**Câu 3: Thể dị hợp là**

A. các cặp gen trong tế bào cơ thể đều giống nhau.

B. kiểu gen chứa cặp gen gồm 2 gen tương ứng khác nhau.

C. kiểu gen chứa các cặp gen gồm 2 gen không tương ứng giống nhau.

D. kiểu gen chứa cặp gen gồm 2 gen tương ứng giống hoặc khác nhau.

**Câu 4: Muốn phát hiện một cặp alen nào đó ở trạng thái đồng hợp hay dị hợp người ta sử dụng phương pháp nào sau đây?**

A. lai tương đương. B. lai với bố mẹ.

C. lai phân tích. D. quan sát dưới kính hiển vi.

**Câu 5: Quy luật phân li được Menđen phát hiện trên cơ sở thí nghiệm**

A. tạo dòng thuần chủng trước khi đem lai. B. phép lai nhiều cặp tính trạng.

C. phép lai hai cặp tính trạng. D. phép lai một cặp tính trạng.

**Câu 6: Trong các kiểu gen sau đây, cá thể đồng hợp bao gồm:**

*1. aaBB     2. AaBb     3. Aabb     4. AABB 5. aaBb 6. aabb*

A. 2 và 4.    B. 3 và 5.    C. 2, 3 và 5.     D. 1, 4 và 6.

**Câu 7: Kiểu gen là**

A. tổ hợp toàn bộ các gen trong tế bào của cơ thể.

B. tổ hợp toàn bộ các alen trong cơ thể.

C. tổ hợp toàn bộ các tính trạng của cơ thể.

D. tổ hợp toàn bộ các gen trong cơ thể.

**Câu 8: Tỉ lệ phân li kiểu hình trong phép lai P: AaBb x aabb là**

A. 9 : 3 : 3 : 1. B. 1 : 1 : 1 : 1.

C. 1 : 2 : 1 : 2 : 1. D. 3 : 3 : 1 : 1.

**Câu 9: Phép lai nào sau đây được gọi là lai phân tích**

A. P: Aa X Aa. B. P: AA X Aa.

C. P: Aa X aa. D. P: aa X aa.

**Câu 10: 4 tế bào ruồi giấm 2n = 8 đều trải qua nguyên phân liên tiếp 4 lần. Số tế bào con được sinh ra sau nguyên phân là**

A. 512. B. 96. C. 64. D. 16.

**Câu 11: Một tế bào cải bắp 2n = 18 giảm phân hình thành giao tử. Số NST trong mỗi tế bào ở kỳ sau của giảm phân II là**

A. 9.     B. 18.     C. 36.     D. 40.

**Câu 12: Ở ruồi giấm 2n = 8. Một tế bào ruồi giấm đang ở kì sau của nguyên phân. Số NST có trong tế bào đó bằng bao nhiêu?**

A. 4. B. 8. C. 16. D. 32.

**Câu 13: Số lượng NST trong bộ lưỡng bội của ngô là**

A. 8. B. 14. C. 18. D. 20.

**Câu 14: Diễn biến của NST ở kì giữa của quá trình nguyên phân**

A.NST kép đóng xoắn cực đại và tập trung thành 1 hàng trên mặt phẳng xích đạo của thoi phân bào.

B.NST kép đóng xoắn và co ngắn, có hình thái rõ rệt, tâm động đính vào thoi phân bào.

C.NST kép tách nhau ở tâm động thành 2 NST đơn phân li về 2 cực của tế bào.

D.NST dãn xoắn, dài ra ở dạng sợi mảnh.

**Câu 15: Số lần phân bào của quá trình phân bào giảm nhiễm là**

A.1. B. 2. C. 3. D. 4.

***II. Tự luận: ( 5đ)***

Câu 1) Trình bày nội dung của quy luật phân li độc lập.(1đ)

Câu 2) (2đ)Đoạn mạch thứ nhất của gen có trình tự các nuclêôtit như sau:

-G-A-X-T-A-G-X-A-X-A-T-G-T-A-X-A-

Hãy xác định:

a)Trình tự các nuclêôtit ở mạch thứ hai của đoạn gen.

b)Số nuclêôtit mỗi loại của đoạn gen này.

Câu 3)Trình bày quá trình phát sinh giao tử cái ở động vật.(2đ)

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM KIỂM TRA GIỮA KÌ I**

I / TRẮC NGHIỆM: (5ĐIỂM ) Mỗi câu 0.33đ

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| C1 | C2 | C3 | C4 | C5 | C6 | C7 | C8 | C9 | C10 | C11 | C12 | C13 | C14 | C15 |
| A | A | B | C | D | D | A | B | C | C | B | C | D | A | B |

II / TỰ LUẬN: (5 ĐIỂM )

Câu 1) Trình bày đúng nội dung của quy luật phân li độc lập: (1đ)

-Các cặp nhân tố di truyền đã phân li độc lập trong quá trình phát sinh giao tử.

Câu 2) (2đ)Đoạn mạch thứ nhất của gen có trình tự các nuclêôtit như sau:

-G-A-X-T-A-G-X-A-X-A-T-G-T-A-X-A-

a)Viết đúng trình tự các Nu của mạch thứ 2 (1đ)

-X-T-G-A-T-X-G-T-G-T-A-X-A-T-G-T-

b)Hai mạch của gen liên kết với nhau theo nguyên tắc bổ sung nên số lượng A của mạch này bằng số lượng T của mạch kia🡪 A1 = T2, T1 = A2, G1 = X2, X2 = G1

Nên A gen = A1 + A2

* Số Nu mỗi loại:

Agen = Tgen = A1 + A2 = A1 + T1 = 6+3 = 9 (0.5đ)

Ggen = Xgen = G1 + G2 = G1 + X1 = 3+4 = 7 (0.5đ)

Câu 3)Trình bày quá trình phát sinh giao tử cái ở động vật (2đ)

-Tế bào mầm (2n) nguyên phân liên tiếp nhiều lần tạo ra noãn nguyên bào. Noãn nguyên bào phát triển thành noãn bào bậc 1. Noãn bào bậc 1 thực hiện giảm phân 1 cho ra 1 tế bào có kích thước nhỏ gọi là thể cực thứ nhất và 1 tế bào có kích thước lớn gọi là noãn bào bậc 2, lần giảm phân 2 cũng tạo ra 1 tế bào có kích thước nhỏ là thể cực thứ 2 và 1 tế bào khá lớn là trứng.

*-(HS có thể trình bày bằng sơ đồ)*

|  |  |
| --- | --- |
| **trangtailieu.Com** | **ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ I (ĐỀ 3)****NĂM HỌC 2022-2023****MÔN: SINH HỌC 9** |

**I.TRẮC NGHIỆM:(5 điểm)**

**Câu 1**. Phép lai nào sau đây có cặp bố mẹ khác nhau về một cặp tính trạng tương phản?

A. P: Hạt vàng, vỏ xám x Hạt xanh, vỏ trắng. B. P: Hạt vàng, trơn x Hạt xanh, nhăn

C. P: Hoa ở thân x Hoa ở ngọn. D. P: Qủa đỏ x Hạt vàng

**Câu 2.** Sự phân li của cặp nhân tố di truyền Aa ở F1 tạo ra tỉ lệ giao tử như thế nào?

1. Hai loại giao tử với tỉ lệ 3A : 1a B. Hai loại giao tử với tỉ lệ 2A : 1a
2. Hai loại giao tử với tỉ lệ 1A : 2a D. Hai loại giao tử với tỉ lệ 1A : 1a

**Câu 3.** Ở đậu Hà Lan, hạt vàng trội hoàn toàn so với hạt xanh. Cho giao phấn giữa cây hạt vàng thuần chủng với cây hạt xanh, kiểu hình ở cây F1 sẽ như thế nào?

 A. 100% hạt vàng.    B. 1 hạt vàng : 3 hạt xanh.

 C. 3 hạt vàng : 1 hạt xanh.    D. 1 hạt vàng : 1 hạt xanh.

**Câu 4.** Khi lai 2 giống thuần chủng khác nhau về 2 cặp tính trạng của Menden, nguyên nhân tạo được 4 loại giao tử ở F1 là gì?

1. Các gen phân li tự do
2. Các gen phân li độc lập và tổ hợp tự do trong giảm phân và thụ tinh
3. Các gen tổ hợp ngẫu nhiên khi thụ tinh
4. Các gen phân li độc lập trong giảm phân

**Câu 5.** Bộ NST lưỡng bội (2n) của người, tinh tinh, ruồi giấm, lần lượt là bao nhiêu?

A. Người: 2n = 44, tinh tinh: 2n = 46, ruồi giấm: 2n = 4

B. Người: 2n = 46, tinh tinh: 2n = 78, ruồi giấm: 2n = 8

C. Người: 2n = 48, tinh tinh: 2n = 46, ruồi giấm: 2n = 8

D. Người: 2n = 46, tinh tinh: 2n = 48, ruồi giấm: 2n = 8

**Câu 6.** Sự tự nhân đôi của nhiễm sắc thể diễn ra ở kì nào của chu kì tế bào?

A. Kì đầu. C. Kì trung gian.

B. Kì giữa. D.Kì sau và kì cuối.

**Câu 7**. Đặc điểm có ở giảm phân mà không có ở nguyên phân là:

A. xảy ra sự biến dị của nhiễm sắc thể. B. có sự phân chia của tế bào chất

C. có 2 lần phân bào D. nhiễm sắc thể tự nhân đôi.

**Câu 8.** Con trai phải nhận loại tinh trùng mang NST giới tính nào từ bố?

A. Y B. X C. XX D. XY.

**Câu 9.** Câu Một hợp tử của ruồi giấm nguyên phân liên tiếp 4 lần. Xác định số tế bào con đã được tạo ra?

A. 4 tế bào con B. 16 tế bào con

C. 2 tế bào con D. 8 tế bào con

**Câu 10.** Theo nguyên tắc bổ sung về mặt số lượng đơn phân trường hợp nào sau đây là đúng?

A. A+T=G+X B. A+X+T=G+X+T

C. A=G, T=X D. A+G=T+X

**II.TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1.** Trình bàythí nghiệm lai một cặp tính trạng, nêu nội dung qui luật phân li của Menđen? **(1,5 điểm)**

**Câu 2.** Trình bày quá trình phát sinh giao tử đực ở động vật?**(1,5 điểm)**

**Câu 3**. **(2, 0 điểm)**

**a**. Một mạch đơn của phân tử ADN có trình tự sắp xếp như sau :

Mạch 2 : - T - G - T - G - G - T - X - X - G – A – T – T – X -

Hãy viết cấu trúc mạch còn lại của phân tử ADN? **(1,0 điểm)**

**b.** Một gen có tỉ lệ phần trăm số nu loại G bằng 20% và tỉ lệ phần trăm số nu loại A bằng 30% . Chiều dài của gen bằng 0,306 micrômet Số lượng từng loại nuclêôtit của gen bằng bao nhiêu? (**1,0 điểm).**

**-----HẾT----**

|  |  |
| --- | --- |
| **trangtailieu.Com** | **ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ I (ĐỀ 4)****NĂM HỌC 2022-2023****MÔN: SINH HỌC 9** |

**I.TRẮC NGHIỆM:(5 điểm)**

**Câu 1**. Phép lai nào sau đây có cặp bố mẹ khác nhau về một cặp tính trạng tương phản?

A. P: Hạt vàng, vỏ xám x Hạt xanh, vỏ trắng. B. P: Vỏ xám x Vỏ trắng.

C. P: Hạt vàng, trơn x Hạt xanh, nhăn. D. P: Qủa đỏ x Hạt vàng.

**Câu 2.** Sự phân li của cặp nhân tố di truyền Aa ở F1 tạo ra tỉ lệ giao tử như thế nào?

A. Hai loại giao tử với tỉ lệ 3A : 1a B. Hai loại giao tử với tỉ lệ 2A : 1a

1. Hai loại giao tử với tỉ lệ 1A : 1a D. Hai loại giao tử với tỉ lệ 1A : 2a

**Câu 3**. Ở cà chua, gen A qui định thân đỏ thẫm, gen a qui định thân xanh lục. Kết quả của phép lai như sau : P:Thân đỏ thẫm x Thân xanh lục; F1 : 49,9% thân đỏ thẫm , 50,1% thân xanh lục. Kiểu gen của P trong công thức lai trên như thế nào?

A. P = AA x AA B. P = Aa x AA

C. P = Aa x Aa D. P = Aa x aa

**Câu 4.** Khi lai 2 giống thuần chủng khác nhau về 2 cặp tính trạng của Menden, nguyên nhân tạo được 4 loại giao tử ở F1 là gì?

1. Các gen phân li độc lập và tổ hợp tự do trong giảm phân và thụ tinh
2. Các gen phân li tự do
3. Các gen tổ hợp ngẫu nhiên khi thụ tinh
4. Các gen phân li độc lập trong giảm phân

**Câu 5.** Bộ NST lưỡng bội (2n) của ruồi giấm, tinh tinh, gà, lần lượt là bao nhiêu?

A. Ruồi giấm: 2n = 8, tinh tinh: 2n = 48, gà: 2n = 78

B. Ruồi giấm: 2n = 8, tinh tinh: 2n = 78, gà: 2n = 46

C. Ruồi giấm: 2n = 46, tinh tinh: 2n = 78, gà: 2n = 8

D. Ruồi giấm: 2n = 48, tinh tinh: 2n = 46, gà: 2n = 78

**Câu 6.** Trong giảm phân nhiễm sắc thể được nhân đôi ở thời điểm nào?

A. Kì đầu của giảm phân II. B. Kì đầu của giảm phân I.

C. Kì trung gian của giảm phân II. D. Kì trung gian trước giảm phân I.

**Câu 7.** Đặc điểm có ở giảm phân mà không có ở nguyên phân là:

A. có sự phân chia của tế bào chất. B. xảy ra sự biến dị của nhiễm sắc thể.

C. có 2 lần phân bào. D. nhiễm sắc thể tự nhân đôi.

**Câu 8.** Ở người bộ NST lưỡng bội 2n = 46. Có 1 tế bào của người tiến hành nguyên phân 3 lần Số tế bào con được tạo ra là:

 A .2. B. 8. C. 6. D.4

**Câu 9. Con gái phải nhận loại tinh trùng mang NST giới tính nào từ bố?**

A. Y B. X C. XX D. XY.

**Câu 10.** Theo nguyên tắc bổ sung về mặt số lượng đơn phân trường hợp nào sau đây là đúng?

A. A=G, T=X B. A+G=T+X

C. A+T=G+X D. A+X+T=G+X+T

**II.TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1.** Trình bàythí nghiệm lai hai cặp tính trạng, nêu nội dung qui luật phân li độc lập của Menđen? **(1,5 điểm)**

**Câu 2.** Trình bày quá trình phát sinh giao tử cái ở động vật? **(1,5 điểm)**

**Câu 3**. **(2, 0 điểm)**

- Một mạch đơn của phân tử ADN có trình tự sắp xếp như sau :

Mạch 1: - T - G - A - G - T - T - X - X - G – A – T – A – G-

Hãy viết cấu trúc mạch còn lại của phân tử ADN?**(1,0 điểm)**

**-** Một gen có tỉ lệ phần trăm số nu loại G bằng 30% và tỉ lệ phần trăm số nu loại A bằng 20%. Chiều dài của gen bằng 0,306 micrômet Số lượng từng loại nuclêôtit của gen bằng bao nhiêu?(**1,0 điểm)**

**-----HẾT----**